

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 115/2025/QĐCNTTLH

Bắc Quang, ngày 30 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Hầu Mạnh T và chị Mai Thị H, về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, về tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 6 năm 2025; về việc yêu cầu ly hôn của anh Hầu Mạnh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Hầu Mạnh T, sinh năm 1987; dân tộc: Mông; nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang;

Người bị kiện: Chị Mai Thị H, sinh năm 1989; dân tộc: Tày; nơi cư trú: Thôn T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hầu Mạnh T và chị Mai Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: Anh Hầu Mạnh T và chị Mai Thị H thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao ba cháu là Hầu Mai N, sinh ngày 04/4/2011, cháu Hầu Mai T1, sinh ngày 11/3/2017 và cháu Hầu Đức T2, sinh ngày 04/9/2022 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các cháu. Mức cấp dưỡng đối với cháu Hầu Mai N là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) trên một tháng; mức cấp dưỡng đối với cháu Hầu Mai T1 là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) trên một tháng và mức cấp dưỡng đối với cháu Hầu Đức T2 là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) trên một tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 07 năm 2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng nuôi các cháu theo định kỳ mỗi tháng một lần. Người nhận tiền cấp dưỡng nuôi các cháu là chị Mai Thị H.

Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh T, chị H có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung, công nợ chung: Anh Hầu Mạnh T và chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND TT Việt Quang (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung